

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 101/2020/HS-ST

Ngày: 26/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chắt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Thanh Bình và ông Nguyễn Văn Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2020/TLST-HS, ngày 15 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Sĩ H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1994 tại Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 7, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Q và bà Nguyễn Thị H; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 21/9/2020, bị Công an huyện Lộc Ninh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 13/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quốc V, sinh 1986; *Nơi cư trú:* tổ 4, khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm: 1990 (vắng mặt).
2. Ông Phạm Văn G, sinh năm 1986 (vắng mặt).
3. Ông Hồ Văn Q, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Cùng trú tại: ấp B, xã L, huyện L, tỉnh B.

4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Sĩ H là đối tượng nghiện ma túy và sống lang thang. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, sau khi thức dậy tại cống nước trên đường Nguyễn Huệ thuộc khu phố N, thị trấn L, huyện L, B, H phát hiện ở đầu bên kia cống có 01 túi xách màu xanh rêu, bên trong có 670.000 đồng (sáu trăm bảy mươi nghìn đồng); một số ngoại tệ; 01 khẩu súng; 02 băng đạn có đạn bên trong; 02 bao ni long chứa đạn; bao tay; còng ngón tay và chìa khóa còng. H bỏ tất cả vào bao màu trắng (loại bao xác rắn), riêng số tiền 670.000 đồng thì bỏ vào túi quần rồi đi bộ về hướng nhà bố ruột của H là ông Hồ Văn Q, sinh năm 1969 tại ấp B, xã L, huyện L. khi H đi đến khu vực chợ Lộc Ninh thì gặp Phạm Văn G, sinh năm 1992 đang điều khiển xe mô tô về nhà của G tại ấp B, xã L nên nhờ G chở về nhà. Khi về nhà ông Q, H lấy túi xách màu xanh chứa những đồ vật đã nhặt được nêu trên bỏ vào túi ni long màu đỏ rồi cất giấu ở bồn nước trong nhà vệ sinh, còn số ngoại tệ H mang ra khu vực chợ Lộc Ninh đổi được tổng cộng 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). H sử dụng số tiền trên mua ma túy sử dụng, chơi game và tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, H đi xe Buýt đến phòng trọ của Phạm Trọng H1, sinh năm 1992 tại phường T, thành phố Đ, B chơi game và ngủ tại đây 02 đêm. H có kể cho H1 nghe việc nhặt được súng nhưng H1 không nhìn thấy, không tin. Đến khoảng 08 giờ ngày 03/01/2020, H đi bộ ra trước Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Phước để đón xe về huyện Lộc Ninh thì nhìn thấy Nguyễn Quốc V, sinh năm 1986, HKTT: khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B, đang ngồi trên xe ô tô BKS 93A-119.XX nên đến bắt chuyện và rủ V góp tiền mua ma túy sử dụng chung thì V đồng ý và nói H lên xe nói chuyện. H cho V biết đang bắt xe đến ấp B, xã L, huyện L thì V biết có Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1990, HKTT: ấp B, xã L, huyện L, B, là bạn của V cũng chuẩn bị về thăm nhà ở ấp B nên V gọi điện nhờ Q chở H cùng về, Q đồng ý và hẹn gặp ở Trạm điện trên đường Nguyễn Huệ, phường T, thành phố Đ. Trên đường đến chỗ Q, H kể cho V việc H nhặt được 01 khẩu súng, đạn và muốn bán cho V với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để lấy tiền tiêu xài. V cho rằng H nói dối nên không tin và nói H phải mang súng đến Đồng Xoài cho V xem thì mới tin. Khi V chở H đến gặp Q thì lúc này mới biết Q và H cũng quen biết nhau, H nói Q chở về nhà H lấy đồ, nhưng không nói lấy đồ gì. Khoảng 11 giờ, Q điều khiển xe mô tô của Q chở H về đến nhà bố của H tại ấp B rồi về nhà, H dặn Q khi nào quay lại Đồng Xoài thì đón H để H đưa đồ cho V. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Q đến đón H chở đến Đồng Xoài đưa đồ cho V thì thấy H có mang theo 01 túi nilon màu đỏ nhưng H không nói cho Q biết có mang theo súng và đạn. Q chở H vào quán M tại phường T, thành phố Đ và gọi điện thoại cho V đến gặp H lấy đồ nhưng không liên lạc được. Q ghi lại số điện thoại của Q cho H rồi đi về, sau đó, H đi bộ ra quán tạp hóa gần khu vực Đ mua 01 cuộn băng keo màu đen thì bị lạc đường nên mượn điện thoại của người đi đường gọi cho Q đến đón. Khoảng 16 giờ, Q đến chở H vào 01 quán cà phê (không tên) ở phường T và gọi điện thoại nói cho V biết H mang đồ lên muốn gặp V.

Lúc này V tin là H có súng thật và nhớ đến vụ cướp trước đây ở đường H mà báo chí và facebook đăng thông tin nên đến Công an thành phố Đồng Xoài trình báo sự việc. Đồng thời, V nói Q chở H đến nhà nghỉ “T” thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 làm chủ thuê phòng cho H nghỉ và chờ V. Khoảng 18 giờ cùng ngày, V đến phòng trọ của H thì nhìn thấy súng, đạn để trên bàn và đã được H dùng băng keo màu đen gói lại. V sợ H bán cho người khác nên đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng nhằm kéo dài thời gian giữ chân H rồi nói bận việc nên đi khỏi phòng trọ. Trên cơ sở trình báo của V, vào lúc 19 giờ 55 phút cùng ngày 03/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài phối hợp Công an phường Tân Phú kiểm tra phòn số 6, nhà nghỉ “T” thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B, phát hiện Hồ Sĩ H có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng quân dụng loại K54, đạn và một số tang vật khác nên đã lập biên bản bắt quả tang, khám xét và thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS-P1 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Sĩ H từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-P1 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội qua tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ

sở kết luận: khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, bị cáo H có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng quân dụng K54, cỡ nòng 7,62mm, số súng nguyên thủy 13012766661960 tại nhà của ông Hồ Văn Q (là bố ruột của H) thuộc ấp B, xã L, huyện L, tỉnh B. H nảy sinh ý định bán khẩu súng lấy tiền tiêu xài nên ngày 03/01/2020, H mang khẩu súng trên đến nhà nghỉ T thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B để tìm người bán thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 304 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là xâm phạm các quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trong quá trình thực hiện bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng là hành vi vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Song, do thói lười lao động, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà sau khi nhặt được khẩu súng và 48 viên đạn bị cáo không giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền quản lý mà lại đem về nhà ông Hồ Văn Q (là bố ruột của bị cáo) thuộc ấp B, xã L, huyện L, tỉnh B cất giấu, sau đó vận chuyển khẩu súng và số đạn trên đến nhà nghỉ T thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B với mục đích bán lấy tiền tiêu xài nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ như sau: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên được xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 22/10/2019, bị công an huyện Lộc Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 13/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng, bị cáo chưa chấp hành thể hiện bị cáo không có sự ăn năn hối cải, coi thường pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[8] Đối với Nguyễn Quốc V, sau khi biết H có súng và muốn bán cho V thì V đã trình báo sự việc với Công an thành phố Đồng Xoài nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[9] Đối với Nguyễn Ngọc Q, Phạm Trọng H1, Phạm Văn G, Hồ Văn Q và Nguyễn Văn T quá trình điều tra xác định những người này không biết, không giúp sức

cho H tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà Nguyễn Quốc V đã đưa cho bị cáo H nhằm giữ chân bị cáo, hiện bị cáo đã tiêu xài hết, anh V không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 khẩu trang bằng vải màu xanh; 01 dây dù màu trắng; 01 đoạn băng keo màu đen; 01 túi ny lon màu đỏ; 01 túi ny long màu trắng; Bịch nilon màu trắng và băng keo màu đen quấn quanh súng; Bịch nilon màu đen và băng keo màu đen quấn quanh hai hộp tiếp đạn; 01 bịch nilon màu đen; 01 khẩu trang y tế có một mặt màu trắng, một mặt màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 khẩu súng K54 có số súng 13012766661960; 01 hộp tiếp đạn, đáy hộp tiếp đạn có số 1289, trong hộp tiếp đạn có 07 viên đạn cỡ (7,62x25)mm ký hiệu “38 86”; 01 hộp tiếp đạn, bên trong hộp tiếp đạn có số 1859, trong hộp tiếp đạn có 06 viên đạn cỡ (7,62x25)mm ký hiệu “38 86” và 27 viên đạn cỡ (7,62x25)mm, cần giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Phước xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 túi xách màu xanh; 01 nón vải màu đen dạng nón trùm đầu; 01 còng ngón tay; 01 túi da màu đen loại bao đựng còng ngón tay; 01 chìa khóa còng số 8; 01 đoạn chìa khóa còng ngón tay và 04 đôi găng tay cao su dạng găng tay y tế cần tuyên quản thủ để đảm bảo việc điều tra vụ án theo đề nghị của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Xoài.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ nên được chấp nhận.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hồ Sĩ H phạm tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Sĩ H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang bằng vải màu xanh; 01 dây dù màu trắng; 01 đoạn băng keo màu đen; 01 túi ny lon màu đỏ; 01 túi ny long màu trắng; Bịch nilon màu trắng và băng keo màu đen quấn quanh súng; Bịch nilon màu đen và băng keo

màu đen quần quanh hai hộp tiếp đạn; 01 bịch nilon màu đen; 01 khẩu trang y tế có một mặt màu trắng, một mặt màu xanh.

Giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Phước để xử lý theo thẩm quyền: 01 khẩu súng K54 có số súng 13012766661960; 01 hộp tiếp đạn, đáy hộp tiếp đạn có số 1289, trong hộp tiếp đạn có 07 viên đạn cỡ (7,62x25)mm ký hiệu “38 86”; 01 hộp tiếp đạn, bên trong hộp tiếp đạn có số 1859, trong hộp tiếp đạn có 06 viên đạn cỡ (7,62x25)mm ký hiệu “38 86” và 27 viên đạn cỡ (7,62x25)mm.

Tuyên quần thủ để đảm bảo việc điều tra vụ án theo đề nghị của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Xoài gồm: 01 túi xách màu xanh; 01 nón vải màu đen dạng nón trùm đầu; 01 còng ngón tay; 01 túi da màu đen loại bao đựng còng ngón tay; 01 chìa khóa còng số 8; 01 đoạn chìa khóa còng ngón tay và 04 đôi găng tay cao su dạng găng tay y tế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Hồ Sĩ H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và ông Việt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Chất